

Số: /KH-UBND

Yên Cường, ngày 20 tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã Yên Cường năm 2026

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 204-QĐ/TW ngày 29/11/2024 của Ban Bí thư; Nghị quyết số 193/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ; Nghị định số 88/2025/NĐ-CP ngày 13/4/2025 của Chính phủ;

Căn cứ Kế hoạch số 68-KH/ĐU ngày 15/4/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Yên Cường về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia xã Yên Cường năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã Yên Cường ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa kịp thời, đồng bộ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch số 68-KH/ĐU của Ban Thường vụ Đảng ủy xã thành các nhiệm vụ quản lý nhà nước, nhiệm vụ chuyên môn và phần việc cụ thể của các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã.

- Tạo chuyển biến rõ nét trong ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số vào công tác chỉ đạo, điều hành, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công, quản lý dữ liệu, bảo đảm an sinh xã hội, an ninh trật tự và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị của chính quyền; lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; góp phần xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số phù hợp với điều kiện thực tế của xã Yên Cường.

2. Yêu cầu

- Bám sát tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW, Kế hoạch số 68-KH/ĐU của Ban Thường vụ Đảng ủy xã và các quy định, hướng dẫn của cấp trên; bảo đảm phù hợp chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của UBND xã và mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Nhiệm vụ phải được xác định rõ nội dung, rõ đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, thời gian thực hiện và kết quả đầu ra; gắn với trách nhiệm người đứng đầu trong tổ chức thực hiện.

- Triển khai đồng bộ, thiết thực, có trọng tâm, trọng điểm; ưu tiên các nội dung tác động trực tiếp đến cải cách hành chính, phục vụ người dân, doanh nghiệp, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở.

- Phát huy sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, Công an xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, các trường học, Trạm Y tế, các thôn/xóm, Tổ công nghệ số cộng đồng, doanh nghiệp viễn thông và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Năm 2026 là năm tăng tốc triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trên địa bàn xã; tập trung đưa khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trở thành công cụ quan trọng nâng cao năng suất lao động, hiệu quả chỉ đạo điều hành, chất lượng cung cấp dịch vụ công, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp và năng lực thích ứng của chính quyền cơ sở trước yêu cầu phát triển mới.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu trọng tâm

a) Về hạ tầng số và nền tảng dùng chung

- Phối hợp doanh nghiệp viễn thông phân đấu tỷ lệ phủ sóng 5G trên dân số đạt từ 75% trở lên; có từ 70% người sử dụng có khả năng truy cập băng thông rộng cố định với tốc độ trên 01 Gbps/s.

- 100% cán bộ, công chức có trách nhiệm xử lý văn bản trên môi trường mạng; quản lý, khai thác tốt thiết bị máy tính, thiết bị bảo mật được cấp theo đúng quy định.

- Từng bước xây dựng, triển khai mô hình phòng họp không giấy; nâng cao hiệu quả vận hành phần mềm quản trị, điều hành thống nhất trong các cơ quan thuộc hệ thống chính trị trên địa bàn.

b) Về phát triển nguồn nhân lực số

- 100% cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản; phần đầu từ 90% trở lên cán bộ, công chức, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành.

- Có từ 82% trở lên dân số trưởng thành được tiếp cận các dịch vụ số thiết yếu trong y tế, giáo dục, bảo hiểm, giao thông, thủ tục hành chính và thanh toán không dùng tiền mặt.

- 100% giáo viên và từ 65% trở lên học sinh phổ thông trên địa bàn được tập huấn kỹ năng cơ bản về dạy - học trên nền tảng số.

c) Về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

- Thúc đẩy ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), Internet vạn vật (IoT), dữ liệu lớn (Big Data) và các nền tảng số phù hợp trong quản lý, điều hành, cung cấp dịch vụ công, bảo vệ môi trường, phát triển nông nghiệp, giáo dục, y tế và các lĩnh vực liên quan.

- Phần đầu có từ 20% trở lên doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn có hoạt động đổi mới quy trình, mô hình sản xuất, kinh doanh; có ít nhất 01 sáng kiến trong khu vực công được công nhận trong năm 2026.

d) Về chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước và cung cấp dịch vụ công

- 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của xã đủ điều kiện được tiếp nhận, giải quyết phi địa giới hành chính theo quy định; 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính đủ điều kiện được duy trì, khai thác hiệu quả.

- 100% thủ tục hành chính liên quan đến đào tạo, nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh đủ điều kiện được thực hiện trực tuyến; phần đầu từ 90% trở lên hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến.

- Có từ 95% trở lên hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa; từ 95% trở lên thông tin, dữ liệu đã số hóa được khai thác, sử dụng lại; từ 95% trở lên kết quả giải quyết thủ tục hành chính được trả trên môi trường điện tử.

- 100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước theo quy định; phần đầu mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đạt từ 95% trở lên.

- Phần đầu có từ 70% trở lên người dân trên địa bàn có tài khoản định danh

điện tử (VNeID); 100% cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị trên địa bàn sử dụng phần mềm quản trị điều hành thống nhất.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện

- Tổ chức quán triệt, triển khai nghiêm túc các nội dung của Nghị quyết số 57-NQ/TW, Kế hoạch số 68-KH/ĐU và Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã.

- Lồng ghép mục tiêu, nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số vào chương trình công tác năm, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, cải cách hành chính, chuyển đổi số, cải cách tài chính công, quốc phòng - an ninh và các kế hoạch chuyên ngành của xã.

- Căn cứ Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch chi tiết, danh mục nhiệm vụ và tổ chức thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao; bảo đảm thống nhất với chỉ tiêu, nhiệm vụ của Đảng ủy xã và yêu cầu của cấp trên.

- Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu; lấy kết quả triển khai nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm một trong những căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân.

2. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức và kỹ năng số

- Tăng cường tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử xã, hệ thống truyền thanh, mạng xã hội, các hội nghị, sinh hoạt chuyên đề, hoạt động của thôn/xóm, các tổ chức đoàn thể về vai trò, ý nghĩa, lợi ích của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả phong trào “Bình dân học vụ số”; củng cố, phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng VNeID, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng số thiết yếu.

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng sử dụng AI cho cán bộ, công chức, viên chức; tập trung vào kỹ năng xử lý công việc trên môi trường số, khai thác dữ liệu số, bảo đảm an toàn thông tin, ứng dụng AI trong tổng hợp, báo cáo và hỗ trợ ra quyết định.

- Phối hợp với các nhà trường, Trạm Y tế, doanh nghiệp viễn thông, các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức các hoạt động truyền thông, tập huấn kỹ năng số cho học sinh, đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

3. Phát triển hạ tầng số, dữ liệu số và nền tảng số dùng chung

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông rà soát, nâng cấp hạ tầng số, chất lượng đường truyền internet tại trụ sở cơ quan, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, trường học, Trạm Y tế, các điểm sinh hoạt cộng đồng và khu dân cư; phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu về phủ sóng 5G, băng thông rộng cố định theo kế hoạch.

- Rà soát, quản lý, khai thác hiệu quả máy tính, thiết bị bảo mật, thiết bị mạng, phần mềm dùng chung; bảo đảm 100% cán bộ, công chức thực hiện xử lý văn bản trên môi trường mạng.

- Xây dựng phương án và từng bước triển khai mô hình phòng họp không giấy tại UBND xã; khai thác hiệu quả thư điện tử công vụ, phần mềm quản trị, điều hành, các nền tảng họp trực tuyến, chia sẻ tài liệu điện tử trong phục vụ chỉ đạo, điều hành.

- Thực hiện chỉnh lý, số hóa tài liệu, tư liệu của cơ quan; từng bước xây dựng cơ sở dữ liệu số dùng chung, bảo đảm nguyên tắc phân loại, quản lý, khai thác và lưu trữ an toàn, phục vụ tra cứu, sử dụng lại thông tin trong công tác quản lý nhà nước.

- Tổ chức rà soát, số hóa dữ liệu chuyên ngành; trong đó ưu tiên dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dữ liệu địa chính, dữ liệu an sinh xã hội, dữ liệu dân cư theo phạm vi được phân công, phân cấp và theo quy định của pháp luật.

4. Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; đẩy mạnh tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; bảo đảm số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, tái sử dụng dữ liệu số hóa và thanh toán trực tuyến theo chỉ tiêu đề ra.

- Tiếp tục rà soát, chuẩn hóa quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với thủ tục hành chính; đẩy mạnh giải quyết thủ tục hành chính phi địa giới hành chính; khai thác hiệu quả các nền tảng số phục vụ theo dõi, giám sát tiến độ và đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, công dân.

- Triển khai thực hiện chi trả trợ giúp xã hội không dùng tiền mặt; tăng cường hướng dẫn người dân sử dụng tài khoản thanh toán, tài khoản định danh điện tử, dịch vụ công trực tuyến trong giao dịch với cơ quan nhà nước.

- Thực hiện nghiêm việc cung cấp, khai thác và sử dụng lại thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được số hóa; giảm yêu cầu nộp lại hồ sơ, giấy tờ đã có trong cơ sở

dữ liệu hoặc đã được cơ quan nhà nước số hóa hợp lệ.

5. Thúc đẩy ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực

- Trong lĩnh vực nội vụ, văn phòng, hành chính: đẩy mạnh ứng dụng AI, phần mềm quản trị, điều hành, hệ thống thư điện tử công vụ, chữ ký số, phòng họp không giấy, quản trị hồ sơ công việc, quản lý văn bản điện tử và báo cáo số.

- Trong lĩnh vực kinh tế, nông nghiệp, tài nguyên, môi trường: tăng cường ứng dụng công nghệ số trong quản lý đất đai, số hóa bản đồ địa chính, truy xuất nguồn gốc, quảng bá sản phẩm OCOP, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất kinh doanh đổi mới quy trình, phương thức tiêu thụ sản phẩm trên nền tảng số.

- Trong lĩnh vực văn hóa - xã hội: đẩy mạnh tuyên truyền số; số hóa tài liệu, tư liệu; ứng dụng công nghệ số trong giáo dục, y tế, an sinh xã hội; thúc đẩy chi trả không dùng tiền mặt, hồ sơ điện tử, nền tảng phục vụ học tập và tuyên truyền cộng đồng.

- Trong lĩnh vực an ninh, trật tự: tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng VNeID; phối hợp rà soát, chuẩn hóa dữ liệu công dân theo kế hoạch; triển khai các giải pháp phục vụ tiếp nhận phản ánh, tố giác, bảo đảm an ninh, an toàn trên môi trường số.

- Khuyến khích các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức đề xuất sáng kiến, mô hình mới, cách làm hay trong ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; kịp thời phát hiện, nhân rộng mô hình hiệu quả.

6. Bảo đảm nguồn lực, an toàn thông tin và công tác kiểm tra, giám sát

- Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, các cơ quan, đơn vị chủ động đề xuất nhu cầu kinh phí, trang thiết bị, phần mềm, dịch vụ phục vụ triển khai nhiệm vụ; ưu tiên các nhiệm vụ cấp thiết, có tác động trực tiếp đến hiệu quả chỉ đạo, điều hành và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Tăng cường huy động các nguồn lực hợp pháp, đẩy mạnh xã hội hóa, phối hợp với doanh nghiệp viễn thông, doanh nghiệp công nghệ số trong triển khai hạ tầng số, nền tảng số, tập huấn kỹ năng số và hỗ trợ người dân.

- Thực hiện nghiêm các quy định về an toàn, an ninh thông tin mạng, bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ dữ liệu cá nhân; chủ động rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn thông tin trong quá trình vận hành các hệ thống, nền tảng số.

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, giám sát tiến độ thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện để

điều chỉnh nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

(Chi tiết các nhiệm vụ triển khai thực hiện Kế hoạch tại Phụ lục kèm theo)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp, nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch, đề án có liên quan và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định.

2. Việc quản lý, sử dụng kinh phí phải bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; ưu tiên các nhiệm vụ trọng tâm, cấp thiết, có khả năng tạo chuyển biến rõ rệt trong cải cách hành chính, chuyển đổi số và chất lượng phục vụ Nhân dân.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là đầu mối tham mưu UBND xã tổ chức triển khai Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện của các cơ quan, đơn vị; tham mưu sơ kết, tổng kết, báo cáo theo quy định.

- Chủ trì tham mưu công tác thông tin, tuyên truyền; triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”; tổ chức hội nghị tập huấn kỹ năng sử dụng AI cho cán bộ, công chức, viên chức; chủ trì chỉnh lý, số hóa tài liệu theo kế hoạch; tham mưu triển khai chi trả trợ giúp xã hội không dùng tiền mặt và các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực văn hóa - xã hội.

- Phối hợp với Văn phòng HĐND - UBND xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, Công an xã, Phòng Kinh tế, Trạm Y tế, các trường học và các đơn vị liên quan trong triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ có liên quan.

2. Văn phòng HĐND - UBND

- Chủ trì tham mưu xây dựng phương án, lộ trình triển khai mô hình phòng họp không giấy tại UBND xã; phối hợp bảo đảm điều kiện kỹ thuật, quy trình, tài liệu điện tử phục vụ các cuộc họp, phiên làm việc của UBND xã.

- Phối hợp đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện xử lý văn bản điện tử, sử dụng thư điện tử công vụ, phần mềm quản trị điều hành và các nền tảng số phục vụ chỉ đạo, điều hành.

- Phối hợp tham mưu theo dõi việc lồng ghép các nhiệm vụ của Kế hoạch vào chương trình công tác của UBND xã; tổng hợp khó khăn, vướng mắc phát sinh để báo cáo UBND xã xem xét, chỉ đạo.

3. Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Chủ trì triển khai các chỉ tiêu, nhiệm vụ về tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; tái sử dụng dữ liệu số hóa; thanh toán trực tuyến; nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn rà soát, chuẩn hóa quy trình, dữ liệu và biểu mẫu điện tử; hướng dẫn, hỗ trợ tổ chức, cá nhân trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và khai thác kết quả điện tử.

4. Phòng Kinh tế

- Chủ trì tham mưu triển khai các nhiệm vụ về số hóa bản đồ địa chính, ứng dụng công nghệ số trong quản lý lĩnh vực kinh tế, đất đai, nông nghiệp, môi trường; phối hợp thúc đẩy đổi mới sáng tạo, thương mại điện tử, quảng bá sản phẩm đặc trưng, sản phẩm OCOP của địa phương.

- Chủ động phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông, các cơ quan, đơn vị liên quan trong phát triển hạ tầng số, hạ tầng kết nối, thiết bị và nền tảng phục vụ chuyên môn.

- Phối hợp tham mưu cân đối, đề xuất kinh phí thực hiện các nhiệm vụ theo phân cấp và khả năng ngân sách.

5. Công an xã

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến định danh điện tử, dữ liệu dân cư, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin theo chức năng; tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân cài đặt, kích hoạt, sử dụng tài khoản VNeID.

- Phối hợp rà soát, làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu thuộc phạm vi quản lý; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao về kiểm tra, rà soát hồ sơ giấy phép lái xe, đăng ký phương tiện giao thông và các nội dung liên quan theo kế hoạch cấp trên.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong xây dựng, khai thác hiệu quả các nền tảng phục vụ điều hành, tiếp nhận thông tin, phản ánh, kiến nghị, giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn.

6. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công, Trạm Y tế xã và các trường học trên địa bàn

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai các nội dung ứng dụng công nghệ số trong hoạt động chuyên môn; phối hợp thực hiện số hóa dữ liệu, kết nối, chia sẻ thông tin theo quy định.

- Trạm Y tế xã đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý hồ sơ, truyền thông giáo dục sức khỏe, tiếp cận dịch vụ y tế số; các trường học triển khai tập huấn kỹ năng số cho giáo viên, học sinh, ứng dụng nền tảng số trong dạy và học.

- Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phối hợp thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến số hóa dữ liệu chuyên ngành, dữ liệu địa chính, hạ tầng kỹ thuật và các nội dung được UBND xã giao.

7. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia thực hiện Kế hoạch; phát huy vai trò của các tổ công nghệ số cộng đồng, các phong trào thi đua, mô hình tự quản, hoạt động hỗ trợ người dân tiếp cận kỹ năng số, dịch vụ số, thanh toán số và phản ánh ý kiến qua các nền tảng phù hợp.

8. Các thôn/xóm và Tổ công nghệ số cộng đồng

- Phối hợp tuyên truyền, phổ biến nội dung Kế hoạch đến Nhân dân; hướng dẫn hộ gia đình, người dân sử dụng các nền tảng số thiết yếu; nắm bắt khó khăn, vướng mắc trong quá trình tiếp cận dịch vụ số để phản ánh kịp thời về UBND xã.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện của UBND xã. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ nghiêm túc tổ chức thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả về phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo theo quy định. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về UBND xã (qua phòng Văn hóa - Xã hội) để xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các phòng chuyên môn;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Các thôn/xóm;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VHXXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Phong